

Số: 10a/BVPHCNHG-TCHC
V/v đề nghị cung cấp báo giá thiết
bị công nghệ thông tin.

P. Hà Giang 2, ngày 30 tháng 7 năm 2025

Kính gửi: Các Tổ chức, Doanh nghiệp kinh doanh thương mại (gọi chung là
Nhà cung cấp hàng hóa) tại Việt Nam.

Bệnh viện Phục hồi chức năng Hà Giang, tỉnh Tuyên Quang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn Nhà thầu cho gói thầu: lắp đặt và thay thế một số linh kiện, phụ kiện của hệ thống thiết bị CNTT, mạng internet nội bộ tại Bệnh viện Phục hồi chức năng Hà Giang, tỉnh Tuyên Quang với nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CỦA ĐƠN VỊ YÊU CẦU BÁO GIÁ

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Phục hồi chức năng Hà Giang, tỉnh Tuyên Quang (địa chỉ: Tổ 15 Minh Khai, đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Hà Giang 2, tỉnh Tuyên Quang).

2. Thông tin liên hệ tiếp nhận báo giá:

Phòng Tổ chức – Hành chính - Bệnh viện Phục hồi chức năng Hà Giang, tỉnh Tuyên Quang (địa chỉ: Tổ 15 Minh Khai, đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Hà Giang 2, tỉnh Tuyên Quang)

Số điện thoại: 0976077989

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Bệnh viện Phục hồi chức năng Hà Giang, tỉnh Tuyên Quang nhận báo giá theo một trong hai (hoặc cả hai) hình thức như sau:

- Hình thức 1: nhận trực tiếp bản in giấy qua Phòng Tổ chức – Hành chính - Bệnh viện Phục hồi chức năng Hà Giang, tỉnh Tuyên Quang (địa chỉ: Tổ 15 Minh Khai, đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Hà Giang 2, tỉnh Tuyên Quang)

Số điện thoại: 0976077989

- Hình thức 2: nhận qua hòm thư: bvphcnhagiang@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ ngày 01 tháng 08 năm 2025 đến trước 17h00 ngày 06 tháng 08 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày Nhà cung cấp phát hành báo giá.

II. NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ.

1. Danh mục các mặt hàng: *(Chi tiết tại 02 phụ lục kèm theo Công văn này)*

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt:

- Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Phục hồi chức năng Hà Giang, tỉnh Tuyên Quang (địa chỉ: Tổ 15 Minh Khai, đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Hà Giang 2, tỉnh Tuyên Quang)

- Bảo quản các mặt hàng: Nhà cung cấp phải đảm bảo các mặt hàng được đóng hộp, đóng gói cẩn thận. Đảm bảo môi trường khô thoáng và tránh cho các mặt hàng không bị va đập, hư hỏng... trong quá trình vận chuyển.

3. Thời gian lắp đặt và nghiệm thu dự kiến: Tháng 08/2025.

4. Các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: không tạm ứng.

- Thanh toán: Chủ đầu tư thực hiện thanh toán theo cam kết ký hợp đồng giữa hai bên.

Rất mong sự hợp tác của Quý công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ BV (b/c);
- Đăng Website;
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Hải Yến

Phụ lục 01
THÔNG SỐ KỸ THUẬT THIẾT BỊ CNTT
*(Kèm theo Công văn số:10a /BVPHCNHG-TCHC, ngày 30/7/2025 của Bệnh viện
 PHCN Hà Giang, tỉnh Tuyên Quang)*

Số TT	Tên thiết bị	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	Cảm biến giám sát nhiệt độ, độ ẩm phòng máy chủ Wifi Tuya SHP-LB3	- Nguồn điện: micro USB 5V/1A. - Pin sạc: lithium 3.7V 600mAh lưu được 4h. - Dây cảm biến nhiệt độ độ ẩm không khí dài: 90cm. - Thiết bị truyền dữ liệu sau mỗi 10s. - Màn hình hiển thị led 7 đoạn. - Khoảng đo nhiệt độ: -20°C - +80°C. - Khoảng đo độ ẩm: 0% - 100% RH - Độ chính xác độ ẩm nhiệt độ: 0,5°C, 1%RH. - Sai số: ± 1°C, ± 3%. Tích hợp điều chỉnh bù nhiệt độ và độ ẩm. - WIFI: 2.4Ghz IEEE 802.11b/g/n.	Cái	01
2	Bộ lưu điện Santak BLAZER-2200 Pro (Line Interactive 2200VA/1200W)	- Công suất: 2200VA / 1200W - Điện áp: 230VAC ± 10%. - Thời gian lưu điện: 50 phút với tải 100W - Số pha: 1 pha (2 dây + dây tiếp đất)	Cái	01
3	Thiết bị lưu trữ Nas Synology DiskStation DS225+	- Số khay ổ đĩa: 2 - CPU: Intel Celeron J4125 4-core 2.0 (căn bản) / 2.7 (ép xung) GHz - RAM: 2GB DDR4 (up to 18GB) - Loại HDD/SSD tương thích: 3.5” or 2.5” SATA(II) X 2 - Giao tiếp: USB 3.2 gen x 2, LAN RJ-45 1GbE x 1, 2.5Gbe x 1 - Kích thước vật lý: HxDxW 165 mm x 108 mm x 232.2 mm. Nặng: 1,3 kg	Cái	01
4	Ổ cứng 6TB 3.5” Synology Plus Series HDD SATA HDD HAT3300-6T	Thương hiệu Synology Model HAT3300-6T Dòng sản phẩm Plus Series Bảo hành 3 năm Tình trạng Mới 100% Dạng thức 3.5” Cổng giao tiếp SATA 6 Gb/s	Cái	02

		Dung lượng 6TB Tốc độ quay 5400RPM Tốc độ truyền dữ liệu duy trì tối đa 202 MB/s		
5	Ổ Cứng HDD SAS Dell 8TB 7.2K RPM NLSAS 12Gbps 512e 3.5in Hot-plugHard Drive + Khay G13 - 3,5 inch	Manufacturer Dell Capacity 8TB Form Factor 3.5 inch Interface SAS 12Gb/s Spindle Speed 7200 RPM Data Transfer Rate 1.2 GBps	Cái	02
6	Máy in mã vạch Godex G500	- Tốc độ in: 5 IPS - Độ phân giải: 203 dpi - Bề rộng in được: 108 mm - Bộ nhớ: 8MB Flash /16MB Sdram	Cái	04
7	Máy quét mã vạch 2D NEWLAND HR2081 có dây	Thông số kỹ thuật: - Đạt chuẩn IP42- và chịu được độ rơi cao (1.5 m) - Công nghệ quét: Quét ảnh đa hướng - Độ mờ mã vạch (Tối thiểu): 20% - Độ phân giải (Tối thiểu): 3 mil - Tỷ lệ khung hình (2D Imager): 640x480	Cái	04
8	Đầu đọc vân tay ZKTeco ZK9500	- Đầu đọc vân tay kết nối cổng USB. - Cổng USB 2.0/USB1.1. - Chứng nhận: FCC, CE, RoHS. - Kích thước: 75.5 x 53.2 x 19 mm (L x W x H)	Cái	03
9	Máy scan Canon lide 400	- Máy quét mặt kính phẳng nhỏ gọn và tốc độ cao, hỗ trợ quét nhiều trang tài liệu ra PDF. - Máy quét tài liệu và ảnh mặt kính phẳng - Độ phân giải quét: 4,800 x 4,800dpi - Tốc độ quét (A4, 300dpi): Xấp xỉ 8 giây	Cái	03

Phụ lục 02
THÔNG SỐ KỸ THUẬT THIẾT BỊ MẠNG
*(Kèm theo Công văn số:10a /BVPHCNHG-TCHC, ngày 30/7/2025 của Bệnh viện
 PHCN Hà Giang, tỉnh Tuyên Quang)*

Số TT	Tên thiết bị	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	Cáp mạng Commscope CAT6(HN)1427254-6	Cáp mạng CommScope AMP Cat6 FTPđộ trễ : 536 ns/100m max. @ 500 MHzđường kính lõi :23 AWGTrở kháng : 100 ohms +/-15%, 250 MHz to 500 MHzĐiện áp : 300 V CA/CCĐiện trở dây dẫn: 20.3ohms max/mftĐộ uốn cong : (4 x đường kính cáp) ≈ 2	Mét	1900
2	Đầu mạng Ugreen RJ45 Cat 6	- Mã sản phẩm: 50248 - Chất liệu: nhựa trong dẻo, bọc sắt, chân tiếp xúc bằng đồng nguyên chất. - Khả năng tương thích: cáp mạng Cat6 - Đầu mạng thích hợp với các dây cáp có đường kính 0.25 inch đến 0.4 inch	Cái	400
3	Thiết bị chia mạng Switch Cisco CBS110-24T-EU (Gigabit (1000Mbps)/26 Cổng/2 SFP)	- Dung lượng hàng triệu gói mỗi giây (mpps) (gói 64 byte): 23,8 mpps - Khả năng chuyển đổi tính bằng Gigabit/giây (Gbps): 32 Gb/giây - Bảng MAC: 8 nghìn. Bộ đệm gói: 2 Mbit - Kích thước: 279x17 x44 mm (11x6,7x1,73 in). Cân nặng: 0,97kg (2,14 lb) - Quyền lực: 110-240VAC, 50-60 Hz, nội bộ,phổ thông - Nhiệt độ hoạt động: 32 ° đến 104 ° F (0 ° đến 40 ° C) - Nhiệt độ bảo quản: -4 ° đến 158 ° F (-20 ° đến 70 ° C) - Độ ẩm hoạt động: 10% đến 90%, tương đối, không ngưng tụ - Độ ẩm bảo quản: 5% đến 90%, tương đối, không ngưng tụ - MTBF ở 25 ° C (giờ): 2,685,092	Cái	01
4	Thiết bị chia mạng Switch Cisco CBS110-16T-EU (Gigabit	- Tốc độ LAN: Gigabit (1000Mbps) - Số cổng: 16 Cổng - Cổng kết nối: 16 Cổng Gigabit - Switch cổng quang: Không tích hợp - Switch quản lý: Unmanaged Switch	Cái	03

	(1000Mbps)/ 16 Cổng/ Vỏ Thép)	- Switch POE: Không tích hợp - Kiểu Switch: Switch Gigabit (1000Mbps) - Chất liệu vỏ: Vỏ Thép		
5	Bộ phát wifi 6 Ubiquiti UniFi U6 Pro	- Bộ phát WiFi băng tần kép 6 (802.11ax) - Băng tần 5 GHz (4×4 MU-MIMO) với tốc độ thông lượng 4,8 Gbps - Băng tần 2,4 GHz (2×2 MIMO) với tốc độ thông lượng 573,5 Mbps - Hoạt động ở MIMO 4×4 đầy đủ với băng thông 160 MHz	Cái	04
6	Bộ Nguồn UniFi PoE Injector 802.3AT Dành Cho Bộ Phát Wifi U6 (U6-LR, U6-Lite, U6-Pro) U-POE-AT	- Kích thước: 93 x 62 x 35 mm (3,66 x 2,44 x 1,38") - Cân nặng: 156 g (5,5 oz) - Điện áp đầu ra: 48V DC ở mức 0,65A - Chỉ báo hoạt động LAN: Không - Cổng LAN Gigabit: Có - Khả năng thiết lập lại từ xa: Có	Cái	04
7	Tủ rack mạng 20U-D600	- Rack 20U - Kích thước: cao 1100 x rộng 600 x sâu 600 mm - Chất liệu: Tôn mạ kẽm dày 1,2mm - 1,8 mm, sơn tĩnh điện - Cửa trước dạng lưới/ mica + Ổ khóa bật, Cửa sau dạng tấm/lưới + Ổ khóa bật, 02 Cánh hông có khóa tròn dễ dàng tháo lắp. - Màu sắc: Màu đen sần hoặc Ghi sần	Cái	01
8	Ống ghen Tiên phong 2x4		Cây	50
9	Nhân công kéo dây mạng		Mét	1900
10	Nhân công lắp đặt ống ghen		Mét	150
11	Nhân công bấm đầu mạng		Công	02
12	Phụ kiện (vít + nở + lạt thít)		Gói	01